**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH**

**BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ THAM KHẢO KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 8**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **I.**  **Đọc hiểu** | **Nghị luận xã hội.** | **Nhận biết:**  - Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề.  - Phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết.  - Xác định được sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.  - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác  giả.  **Vận dụng cao**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hóa để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | | **2** | **2** | **1** | **1** | **6** |
| **Số điểm** | | **2,0** | **3,0** | **1,5** | **1,5** | **8,0** |
| **Tỉ lệ** | | **10%** | **15%** | **7,5%** | **7,5%** | **40%** |
| **2** | **II.**  **Viết** | **Phân tích một tác phẩm thơ (Đường luật, sáu chữ, bảy chữ, thơ tự do)** | Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật  **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận văn học.  - Xác định được bố cục bài văn, vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng các khía cạnh của văn bản.  - Nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những trải nghiệm văn học để viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  - Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.  **Vận dụng cao**:  - Liên hệ, so sánh mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn về tác phẩm.  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị và nét độc đáo của tác phẩm.  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu  riêng. |  |  |  |  |  |
| **Số điểm** | | | **2,0** | **3,0** | **4,5** | **2,5** | **12,0** |
| **Tỉ lệ** | | | **10%** | **15%** | **22,5 %** | **12,5%** | **60%** |
| **Tổng số điểm** | | | | **4,0** | **6,0** | **6,0** | **4,0** | **20** |
| **Tổng tỉ lệ %** | | | | ***20%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***100%*** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: NGỮ VĂN– Lớp:8 THCS. |

**Phần I: Đọc – hiểu văn bản. (*8.0 điểm*)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới.**

*(1)**Trong xã hội hiện đại, bạn dễ dàng biết được thông tin giá cả của bất cứ thứ hàng hóa nào. Thế nhưng có bao giờ bạn thử tìm hiểu giá trị của chính bản thân mình?*

*(2)**Phần lớn chúng ta thường “đo lường” giá trị bản thân thông qua vật chất mà người đó sở hữu. Ai có nhiều tiền, có biệt thự sang trọng, có siêu xe ... thì trở nên có giá trị hơn những người ít tiền, không của cải. Cách này xem ra có lợi cho những nhà kinh doanh. Đành rằng tài sản có thể được tạo ra từ năng lực của cá nhân. Nhưng nên nhớ rằng giá trị bản thân không nằm trong khối tài sản của bạn mà ở năng lực tạo ra khối tài sản ấy. Giá trị của cá nhân phụ thuộc vào những yếu tố bên trong, đó là nhân cách, ước mơ, hoài bão, mục đích sống, chuẩn mực sống ... mà mỗi người đặt ra cho mình và tôn trọng suốt đời chứ không phải những thứ vật chất bên ngoài.*

*(3)**Khi bạn sống hết mình cho đam mê, khát vọng, bạn thực sự có giá trị hơn một ai đó sống mỏi mòn với một công việc mà mình không yêu thích. Khi bạn gắng sức để hoàn thành một trách nhiệm nhỏ bé với mong muốn góp phần làm cho cuộc sống tươi đẹp hơn, bạn thực sự có giá trị hơn một trí thức thỏa mãn với chiếc ghế quan chức mua bằng tiền. Khi bạn mở rộng trái tim để yêu thương, chia sẻ và đem sự bình an đến cho những người*[*xung quanh*](https://tieuluan.info/chn-p-n-ng.html)*, bạn thực sự có giá trị hơn một triệu phú âm thầm hưởng thụ sự giàu sang một mình… Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị của bản thân.*

(Theo Hữu Thắng - “*Đi tìm giá trị bản thân”*)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1** (1,0 điểm). Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?

**Câu 2**. (*1.0 điểm*)Theo tác giả, giá trị bản thân phụ thuộc vào những yếu tố nào?

**Câu 3** (1,5 điểm). Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép điệp cấu trúc ở đoạn thứ (3) trong văn bản.

**Câu 4** (1,5 điểm). Em có đồng tình với quan điểm: *“Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị của bản thân.”* không? Vì sao?

**Câu 5** (1,5 điểm). Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy thấy việc nhận ra giá trị của bản thân có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 6.** (*1.5 điểm*) Từ nội dung văn bản, em nhận được những bài học ý nghĩa nào?

**Phần II. Viết (12,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi).

**CẢNH NGÀY HÈ**

Rồi(1) hóng mát thuở ngày trường,

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương(2).

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ(3),

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương(4).

Lao xao chợ cá làng ngư phủ(5)

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương(6)

Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng(7)

Dân giàu đủ khắp đòi(8) phương.

(Nguyễn Trãi *toàn tập*, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976)

**Chú giải:**

1. *Rồi:* ở đây là rỗi rãi.
2. *Lục*: màu xanh; *hoè lục:* màu xanh của cây hoè; *tán rợp giương*: tán giương lên che rợp.
3. *Thức* (từ cổ): màu vẻ, dáng vẻ. Ý cả câu thơ: cây thạch lựu ở hiên nhà đang phu màu đỏ
4. *Tiễn mùi hương*: ngát mùi hương (tiễn: từ Hán Việt, có nghĩa là dư ra). Ý cả câu: sen hồng trong ao đã ngát mùi hương.
5. *Làng ngư phủ*: làng chài lưới.
6. *Dắng dỏi* (từ cổ): có nghĩa là inh ỏi. *Cầm ve*: tiếng ve kêu như tiếng đàn. *Lầu tích dươn*g: lầu (nhà cao) lúc mặt trời sắp lặn.
7. *Dẽ có*: lẽ ra nên có; *Ngu cầm*: là đàn của vua Ngu Thuấn – vị vua làm nên triều đại lí tưởng, xã hội thanh bình, nhân dân hạnh phúc theo thần thoại Trung Quốc. Vua Ngu Thuấn có khúc hát *Nam phong*, trong đó có câu*: Nam phong chi thì hề khả dĩ phụ ngô dân chi tài hề* (Gió nam thuận thì có thể làm cho dân ta thêm nhiều của). Ý cả câu: Hãy để ta có cây đàn của vua Thuấn để đàn một khúc *Nam phong*.
8. *Đòi*: nhiều.

**-------------------Hết-------------------------**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | | | | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: NGỮ VĂN– Lớp:8 THCS. | |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** | |
|  | **1** | ***Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?***  - Phép lập luận chủ yếu của văn bản: Phân tích  ***Hướng dẫn chấm:***  *- HS trả lời đúng như yêu cầu cho 0,5 điểm*  *- HS trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm* | | 1,0 | |
| **2** | ***Theo tác giả, giá trị bản thân phụ thuộc vào những yếu tố nào?***  - Giá trị của cá nhân phụ thuộc vào những yếu tố bên trong, đó là nhân cách, ước mơ, hoài bão, mục đích sống, chuẩn mực sống... mà mỗi người đặt ra cho mình và tôn trọng suốt đời chứ không phải những thứ vật chất bên ngoài. | | 1,0 | |
| **3** | **Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép điệp cấu trúc ở đoạn thứ (3) trong văn bản.**  - Chỉ ra phép điệp cấu trúc: Khi bạn… bạn thực sự có giá trị hơn một…  ***\*Hướng dẫn chấm:***  *+ Hs chỉ đúng phép điệp cấu trúc cho 0,5 điểm*  *+ Hs không chỉ ra hoặc sai hoặc không trả lời thì không cho điểm.*  - Tác dụng:  + Tạo nhịp điệu cho đoạn văn, liên kết các câu văn, làm cho lập luận chặt chẽ, thuyết phục hơn.  + Nhấn mạnh rằng khi chúng ta nỗ lực cố gắng hết mình với đam mê, với công việc, biết sống yêu thương, chia sẻ… chúng ta sẽ tạo ra giá trị của chính mình.  + Khuyên chúng ta cần nỗ lực trong cuộc sống để khẳng định giá trị của bản thân.  ***\*Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích tác dụng:*  *+ Hs trả lời 3 ý như yêu cầu cho 1,0 điểm*  *+ Hs trả lời 1 hoặc 2 ý yêu cầu cho 0,5 điểm*  *+ Hs trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm*  ***\** Lưu ý**: *HS có những cách diễn đạt khác nhau nhưng vẫn làm bật được vấn đề GK linh hoạt chấm điểm..* | | 1,5 | |
| **4** | **Em có đồng tình với quan điểm: *“Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị của bản thân.”* không? Vì sao?**  - Học sinh bày tỏ quan điểm cá nhân: đồng tình/không đồng tình/vừa đồng tình vừa không đồng tình.  ***\*Hướng dẫn chấm***  *+Hs bày tỏ quan điểm cho 0,5 điểm*  *+Hs không bày tỏ quan điểm không cho điểm*  - Lí giải: Thí sinh có thể đưa ra nhiều lí lẽ lí giải khác nhau nhưng phải hợp lý và làm rõ được quan điểm của bản thân.  Sau đây là gợi ý  \* Đồng tình với ý kiến:*"Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị bản thân"* vì:  + Khi cống hiến ta sẽ mang đến cho cho cộng đồng những giá trị vật chất, tinh thần ta sẽ khẳng định được giá trị của bản thân trong cộng đồng, trong xã hội.  + Sống cống hiến giúp con người khẳng định tài năng, tên tuổi, bản lĩnh của cá nhân giữa cuộc đời.  + Sống cống hiến là một lẽ sống đẹp, khi biết sống cống hiến ta sẽ được mọi người tôn trọng, tôn vinh, điều đó cũng góp phần nâng cao giá trị của bản thân.  …  - Không đồng tình với quan điểm trên và lí giải hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình; kết hợp cả hai cách lí giải.  ***\*Hướng dẫn chấm***  *+ Hs nêu được hai lí lẽ, lí giải hợp lý cho 1,0 điểm.*  *+ Hs nêu được một lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,5 điểm*  *+ Hs không lí giải hoặc sai hoặc không làm thì không cho điểm* | | 1.5 | |
| **5** | **Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy thấy việc nhận ra giá trị của bản thân có ý nghĩa như thế nào?**  Ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân:  - Giúp con người biết được điểm mạnh để phát huy nội lực riêng trong bản thân mình đồng thời nhận ra điểm yếu để khắc phục vì thế sẽ dễ thành công trong cuộc sống  - Giúp con người tự tin thể hiện khả năng của mình tìm cho mình hướng đi thích hợp nhất hoặc tạo ra dấu ấn riêng cho bản thân.  - Giúp con người hoàn thiện bản thân mình.  - Mỗi người có giá trị của riêng mình, nhiều người cùng hòa vào sẽ tạo ra giá trị cuộc sống làm cho xã hội ngày càng phát triển.  - Nếu không nhận ra giá trị bản thân ta sẽ thiếu tự tin vềmình, đánh mất cơ hội thành công.  .......  *+ Hs trả lời đảm bảo cơ bản như yêu cầu cho 1,5 điểm*  *+ Hs trả lời 3 ý cơ bản như yêu cầu hoặc 4 ý nhưng còn sơ sài cho 1,0 điểm*  *+ Hs trả lời 1 hoặc 2 ý yêu cầu cho 0,5 điểm*  *+ Hs trả lời sai hoặc không trả lờikhông cho điểm* | | 1,5 | |
| **6** | **Từ nội dung văn bản, em nhận được những bài học ý nghĩa nào?**  \*HS nêu được các thông điệp phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ. Sau đây là một số gợi ý:  + Cần nhận ra giá trị của bản thân  + Sống cống hiến cho đời vì khi cống hiến ta sẽ mang đến cho cho cộng đồng những giá trị vật chất, tinh thần ta sẽ khẳng định được giá trị của bản thân trong cộng đồng, trong xã hội.  + Sống hết mình cho đam mê, khát vọng bởi khi đó bạn thực sự có giá trị.  + Bạn hãy mở rộng trái tim để yêu thương, chia sẻ và đem sự bình an đến cho những người [xung quanh](https://tieuluan.info/chn-p-n-ng.html)…  ***\*Cho điểm:*** *HS có thể rút ra được những thông điệp khác, miễn là phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ.*  *+ HS nêu được 3 thông điệp hợp lí trở lên: 1,0 điểm*  *+ HS nêu được 2 thông điệp hợp lí: 0,75 điểm*  *+ HS nêu được 1 thông điệp hợp lí: 0,5 điểm*  *+ HS nêu thông điệp chung chung hoặc chạm được ý: 0,25 điểm*  *+ Thông điệp không hợp lí hoặc không trả lời: 0 điểm* | | 1,5 | |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | | **12.0** | |
| **Viết bài văn phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi)**  **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận phân tích một bài thơ bảy chữ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | |  | |
| **\* Yêu cầu cụ thể.**  a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận: Có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Nét độc đáo về nội dung và nghệ thuật trong bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi). c. Triển khai vấn đề nghị luận: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. | | 0.5  0.5 | |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi). | | 0.5 | |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | |  | |
| **\***Giới thiệu tác giả Nguyễn Trãi và bài thơ *Cảnh ngày hè* trong tập *Quốc âm thi tập.* | | 0.5 | |
| **\*Phân tích nội dung của bài thơ:**  ***(1) Hoàn cảnh sống của Nguyễn Trãi trong những ngày về ở ẩn***:  + “Rồi”: Là một từ cổ có nghĩa là rảnh rỗi, nhàn hạ  + “Ngày trường”: Ngày dài, chỉ khoảnh thời gian rảnh rỗi.  + Hóng mát: Hoạt động an nhàn, tĩnh tại, thư thái  => Tâm thế an nhàn, thảnh thơi của tác giả. Nguyễn Trãi một đời bận rộn, tận tâm vì đất nước, đây là những giây phút hiếm hoi của cuộc đời.  **(2*) Bức tranh cảnh ngày hè:***  ***- Bức tranh thiên nhiên ngày hè rực rỡ, đầy sức sống:***  + Cây hòe có sức sống mãnh liệt giờ tán là xanh che phủ cả khoảng không gian  + Sắc đỏ của cây thạch lựu tô đậm thêm cho khung cảnh ngày hè  + Hương hoa sen tỏa ngát bay theo làn gió  => Cảnh vật ngày hè tươi tắn, tràn đầy sức sống, tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên của của Nguyễn Trãi  - ***Vẻ đẹp bức tranh cuộc sống con người:***  + Nguyễn Trãi dùng nhiều từ Hán Việt như *ngư phủ, cầm ve, tịch dương* kết hợp nhuần nhuyễn với những từ thuần Việt tạo nên vẻ đẹp vừa mộc mạc, bình dị, vừa trang trọng tao nhã.  + Cuộc sống được cảm nhận bằng âm thanh: Âm thanh từ làng chợ cá, của tiếng ve râm ran mỗi độ hè về  + Từ láy tượng thanh *lao xao, dắng dỏi.*  Nhà thơ sử dụng hai từ láy tượng thanh “lao xao” – âm thanh của những phiên chợ cá, “dắng dỏi” – diễn tả âm thanh của tiếng ve, kết hợp với nghệ thuật đảo cấu trúc câu nhằm nhấn mạnh những âm thanh bao trùm làng quê.  => Cuộc sống sôi động, ồn ão, tràn đầy sức sống và âm thanh.  => Cả thiên nhiên và con người đều hiện lên tràn đầy sức sống, tâm hồn lạc quan, yêu đời, tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên, tha thiết với cuộc sống quê nhà của nhà thơ Nguyễn Trãi.  Nhà thơ đã cảm nhận cái tinh tế, thú vị của ngày hè qua thị giác và thính giác:  Nhà thơ nhìn những tán lá xanh cây hòe, màu đỏ rực của thạch lựu, tiếng ve kêu ran cả khoảng không gian và hình ảnh người dân làng chài mỗi sớm thức dậy và bóng người kéo lưới buổi chiều ta.  Ngày hè cảm nhận qua thính giác khi nhà thơ thấy được hương sen thoảng theo gió  => Tâm hồn nhà thơ Nguyễn Trãi được hòa vào thiên nhiên, nói lên được tác giả là người rất yêu đời, yêu cuộc sống.  (***3) Tình yêu nước thương dân của Nguyễn Trãi:***  + “Dẽ” là từ cổ nghĩa là lẽ, lẽ ra  “Ngu cầm” là cây đàn của vua Nghiêu vua Thuấn. Đây là điển cố quen thuộc của Trung Hoa kể về thời đại Nghiêu Thuấn – những ông vua nhân từ đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Hằng ngày vua Nghiêu Thuấn thường đem đàn ra gảy khúc nam phong ngợi ca cảnh thái bình trên xứ sở này  Thể hiện ước muốn có được cây đàn để ca ngợi khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống vui tươi trên quê hương ông, niềm vui sướng, hạnh phúc của tác giả khi được sống hòa hợp cùng thôn quê.  + Câu thơ cuối cùng thể hiện rõ ràng, cụ thể ước mơ được thấy cảnh thanh bình, ấm no trên đất nước.  => Nguyễn Trãi dù sống trong cảnh thanh nhàn nhưng vẫn nặng lòng với dân với nước. Ông ước mơ về cuộc sống no đủ, ấm áp sung túc không chỉ trên quê hương ông mà còn trải khắp đất nước.  **\*Phân tích nghệ thuật của bài thơ:**  + Giọng điệu trữ tình, sâu lắng, bút pháp tả sinh động  + Thể thơ sáng tạo thất ngôn xen lục ngôn  + Ngôn ngữ thơ phong phú, đa dạng vừa có lớp từ Hán Việt vừa có lớp từ thuần Việt tạo nên vẻ đẹp vừa trang trọng vừa bình dị  + Sử dụng các điển tích, điển cố | | 8,5 | |
| - Khẳng định ý nghĩa và vị trí của bài thơ.  - Nêu thông điệp rút ra từ bài thơ (nếu có).  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | | 0.5 | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | | 0.5 | |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*. | | 0.5 | |
|  |  | **Gợi ý về thang điểm:**  - Từ 10,0 đến 12,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có những phát hiện tinh tế, sâu sắc trên phương diện nội dung, nghệ thuật, có sự liên hệ so sánh, chỉ ra đầy đủ nét độc đáo trong bài thơ; có kĩ năng phát hiện, chọn lọc hình ảnh tiêu biểu; kết nối các ý sâu sắc; logic, sáng rõ, khoa học; lập luận chặt chẽ; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.  - Từ 8,0 đến 9,75 điểm: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm; phần liên hệ, so sánh còn chưa tường minh; diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc.  - Từ 6,0 đến 7,75 điểm: Đáp ứng được một số các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm nhưng thiếu sự am hiểu sâu; liên hệ, so sánh chưa tốt; văn viết chưa có cảm xúc.  - Từ 4,0 đến 5,75 điểm: Hiểu được yêu cầu đề bài; có phân tích giá trị nội dung, nghệ thuật, nhưng các ý chưa nêu đủ; so sánh, liên hệ chỉ chạm được một vài ý; mắc một số lỗi trong diễn đạt, chính tả.  - Từ 2,0 đến 3,75 điểm: Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; hiểu bài thơ còn sơ sài; phân tích không có kĩ năng; chưa chạm tới so sánh, liên hệ; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Dưới 2,0 điểm: Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Điểm 0,0: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài. | |  | |
| **Tổng điểm** | | | | **12,0** | |